

Số: 164/2020/QĐST-HNGĐ

T, ngày 26 tháng 11 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 226/2020/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1994;

HKTT: Thôn Đ1, xã Đ2, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Chị Dương Minh T1, sinh năm 1998;

HKTT: Thôn Đ1, xã Đ2, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 18 tháng 11 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Dương Minh T1.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Dương Minh T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Phương A, sinh ngày 27/09/2018. Sau khi ly hôn, chị T1 là người trực tiếp nuôi con chung. Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng chẵn), từ tháng 12/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Quyền và nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm được trừ số tiền tạm ứng án phí ly hôn 300.000đ đã nộp tại biên lai thu số AA/2017/0003651 ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Anh T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND, CCTHADS H.T;
- UBND xã Đ2, H T;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Vương Thị Hà